TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HẬU LỘC** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 08 /2022/QĐST-HNGĐ	*Hậu Lộc, ngày 25 tháng 01 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẬU LỘC - TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ khoản 1, 2 Điều 149, Điều 361, Điều 370, Điều 396 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 57 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Điều 6, khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 04/2022/TLST-VHNGĐ ngày 12 tháng 01 năm 2022 về việc "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1968.

Địa chỉ: Thôn Đại Th, xã Lộc S, huyện Hậu L, tỉnh Thanh H.

Nơi cơ trú: Thôn Vũ Th, xã Mỹ L, huyện Hậu L, tỉnh Thanh H.

- Anh Trương Văn D, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Thôn Đại Th, xã Lộc S, huyện Hậu L, tỉnh Thanh H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1].Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Trương Văn D, kết hôn trên cơ sở hôn nhân tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Mỹ L, huyện Hậu L, vào ngày 18/9/1993. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc với nhau một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hợp, bất đồng quan điểm, mâu thuẫn kéo dài nên chị và anh đã sống ly thân từ 2018. Nay, cả anh và chị đều xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, chị Nguyễn Thị H và

anh Trương Văn D làm đơn yêu cầu Toà án công nhận thuận tình ly hôn.

[2].Về con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Trương Văn D đã có hai con chung là Trương Thị Th, sinh năm 1995 và Trương Thị Q, sinh năm 1997, nay các cháu đã thành niên, có cuộc sống riêng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3]. Về tài sản và công nợ chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Trương Văn D thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị H và anh Trương Văn D thống nhất thoả thuận, mỗi bên nộp 50% tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Nguyễn Thị H và anh Trương Văn D

- Về con chung: Không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản và công nợ chung: Nguyễn Thị H và anh Trương Văn D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Nguyễn Thị H và anh Trương Văn D thống nhất: Mỗi bên chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) lệ phí giải quyết việc dân sự, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà chị H và anh D đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hậu Lộc, theo Biên lai thu tiền số: AA/2021/0008783 ngày 11 tháng 01 năm 2022.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Người yêu cầu;
- VKSND huyện Hậu L;
- TAND tỉnh Thanh H;
- Chi cục THADS huyện Hậu L
- UBND xã Mỹ L;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Nghi